

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1163/XNK-XXIII
V/v xác định xuất xứ hàng hoá

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Lạc Long Việt Nam
(Địa chỉ: số 40 Bà Chánh Thấu, KP2, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh)

Ngày 21/8/2026, Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) nhận được văn bản số 26114/PK-TL.VN ngày 11/08/2026 của Công ty TNHH Lạc Long Việt Nam đề nghị hướng dẫn xác định xuất xứ đối với bán thành phẩm do doanh nghiệp tự sản xuất. Về vấn đề này, Cục Xuất nhập khẩu có ý kiến như sau:

1. Xác định xuất xứ hàng hoá của mặt hàng lá chè (mã HS 8507.90.19)

- Đối với quy tắc xuất xứ không ưu đãi:

+ Căn cứ Phụ lục I Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa, quy tắc cụ thể mặt hàng của mã HS 8507.90 là "LVC 30% hoặc CTH".

+ Quy trình sản xuất, gia công hàng hoá phải vượt qua "công đoạn gia công, chế biến đơn giản" theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.

- Đối với quy tắc xuất xứ ưu đãi: đề nghị thực hiện theo quy định tại các FTA mà Việt Nam tham gia và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn liên quan.

Trong EVFTA, đề nghị thực hiện theo quy định tại Phụ lục II Thông tư số 14/2026/TT-BCT ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu, quy tắc cụ thể mặt hàng của mã ex Chương 85 là "Sử dụng nguyên liệu từ bất kỳ Nhóm nào để sản xuất, ngoại trừ Nhóm của sản phẩm; hoặc Trị giá nguyên liệu được sử dụng không vượt quá 70% giá xuất xưởng của sản phẩm". Ngoài ra, việc xác định xuất xứ cần xem xét quy định liên quan, trong đó quy trình sản xuất, gia công hàng hoá phải vượt qua "công đoạn gia công, chế biến đơn giản" theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 14/2026/TT-BCT.

2. Chứng từ chứng minh xuất xứ hàng hoá của nguyên liệu tự sản xuất

Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa quy định: "Trường hợp nguyên liệu hoặc hàng hóa có xuất xứ được sản xuất trong nước và sử dụng trong công đoạn tiếp theo để sản xuất ra một hàng hóa khác, thương nhân đề nghị cấp C/O có trách nhiệm yêu cầu nhà sản xuất hay nhà cung cấp nguyên liệu hoặc hàng hóa đó kê khai, cam kết xuất xứ hàng hóa theo mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư này và cung cấp cho thương nhân đề nghị cấp C/O để hoàn thiện hồ sơ cấp C/O theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP."

Theo đó, đối với nguyên liệu lá chỉ có xuất xứ được sản xuất trong nước và sử dụng trong công đoạn tiếp theo để sản xuất ra bình ác quy, thương nhân đề nghị cấp C/O cần xuất trình cam kết xuất xứ hàng hóa theo mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BCT để hoàn thiện hồ sơ cấp C/O theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP.

3. Cộng gộp nguyên liệu có xuất xứ

- Đối với quy tắc xuất xứ không ưu đãi:

Điều 3 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP quy định:

"15. Nguyên liệu là bất cứ vật liệu hay chất liệu nào được sử dụng hoặc tiêu tốn trong quá trình sản xuất ra hàng hóa, hoặc kết hợp tự nhiên thành một hàng hóa khác, hoặc tham gia vào quy trình sản xuất ra một hàng hóa khác."

16. Hàng hóa có xuất xứ hoặc nguyên liệu có xuất xứ là hàng hóa hoặc nguyên liệu đáp ứng quy tắc xuất xứ ưu đãi theo quy định tại Chương II hoặc quy tắc xuất xứ không ưu đãi theo quy định tại Chương III Nghị định này."

Theo đó, nguyên liệu có xuất xứ để được cộng gộp trong quá trình sản xuất hàng hoá xuất khẩu sử dụng C/O không ưu đãi (mẫu B) đáp ứng quy định về quy tắc xuất xứ không ưu đãi theo Nghị định số 31/2018/NĐ-CP, Thông tư số 05/2018/TT-BCT và Thông tư số 44/2023/TT-BCT.

- Đối với quy tắc xuất xứ ưu đãi, việc cộng gộp nguyên liệu có xuất xứ thực hiện theo quy định tại các FTA mà Việt Nam tham gia và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn liên quan.

Cục Xuất nhập khẩu thông báo để Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Hải quan (Bộ Tài chính) (để p/h);
- Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh (để p/h);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, XXIII, lĩnh bk.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trịnh Thị Thu Hiền